|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN THANH TRÌ**  **TRƯỜNG THCS DUYÊN HÀ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học: 2023 – 2024  **Môn: Ngữ Văn 6**  Thời gian: 90 phút |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản truyện truyền thuyết (có dung lượng tương đương với văn bản trong sgk) | **4** | **1** | **2** | **1** | **0** | **1** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Đóng vai một nhân vật kể lại một trải một câu chuyện cổ tích Việt Nam mà em yêu thích. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng điểm** | | | ***2.0*** | ***2.0*** | ***1.0*** | ***2.0*** | ***0*** | ***2.0*** | ***0*** | ***1.0*** | **10** |
| **Tỉ lệ %** | | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100** |
| **Tổng tỉ lệ %** | | | **70%** | | | | **30%** | | | | **100** |

\* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN THANH TRÌ**  **TRƯỜNG THCS DUYÊN HÀ** | **ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học: 2023 – 2024  **Môn: Ngữ Văn 6**  Thời gian: 90 phút |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản truyện truyền thuyết | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại truyện, phương thức biểu đạt chính;  - Nhận biết nghĩa của từ trong bài;  - Nhận biết các từ có gốc Hán Việt.  **Thông hiểu:**  - Xác định được nội dung chính của văn bản;  - Ý nghĩa hình tượng nhân vật trong văn bản;  - Phân tích, cảm nhận được ý nghĩa của các chi tiết kì ảo trong truyện.  **Vận dụng:**  - Nêu được bài học nhân thức liên hệ thực tiễn. | 2 TN + 1TL | 2TN  +  1TL | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | Đóng vai một nhân vật kể lại một trải một câu chuyện cổ tích Việt Nam mà em yêu thích. | **Nhận biết:** Học sinh nhận biết được kiểu bài tập làm văn kể lại một câu chuyện cổ tích Việt Nam.  **Thông hiểu:** Học sinh biết cách làm bài văn kể lại một câu chuyện cổ tích Việt Nam sử dụng ngôi kể thứ nhất.  **Vận dụng:** Biết dùng từ, đặt câu, liên kết câu, đoạn để tạo lâp bài văn kể lại một câu chuyện cổ tích Việt Nam trước sự việc được kể.  **Vận dụng cao:**  Sáng tạo được các chi tiết phù hợp với nội dung câu chuyện. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng số câu** | | | | **4 TN + 1TL +**  **¼ TL\*** | **2TN**  **+**  **1TL**  **+**  **¼ TL\*** | **1TL**  **+**  **¼ TL\*** | **¼ TL\*** |
| **Tỉ lệ %** | | | | **40** | **30** | **20** | **10** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN THANH TRÌ**  **TRƯỜNG THCS DUYÊN HÀ**  *(Đề thi gồm 10 câu)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023 – 2024**  **Môn: Ngữ Văn 6**  Thời gian: 90 phút |

**Phần I. Đọc hiểu (6 điểm)**

***Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:***

“Ngày xưa có một người tên là Yết Kiêu ở làng Hạ Bì làm nghề đánh cá. Một hôm, ông ta đi dọc theo bờ biển về làng bỗng thấy trên bãi có hai con trâu đang ghì sừng húc nhau dưới bóng trăng khuya. Sẵn đòn ống, ông cầm xông lại phang mạnh mấy cái vào mình chúng nó. Tự dưng hai con trâu chạy xuống biển rồi biến mất. Ông rất kinh ngạc đoán biết là trâu thần. Khi nhìn lại đòn ống thì thấy có mấy cái lông trâu dính vào đấy. Ông mừng quá bỏ vào miệng nuốt đi.

Từ đó sức khỏe của Yết Kiêu vượt hẳn mọi người, không một ai dám đương địch. Đặc biệt là có tài lội nước. Mỗi lần ông lặn xuống biển bắt cá, người ta cứ tưởng như ông đi trên đất liền. Nhiều khi ông sống ở dưới nước luôn sáu bảy ngày mới lên.

Hồi ấy có quân giặc ở nước ngoài sang cướp nước ta. Chúng cho một trăm chiếc tàu lớn tiến vào cửa biển Vạn Ninh vây bọc, bắt tất cả thuyền bè, đốt phá chài lưới. Đi đến đâu, chúng cướp của giết người gây tang tóc khắp mọi vùng duyên hải. Chiến thuyền nhà vua ra đối địch bị giặc đánh đắm mất cả. Nhà vua rất lo sợ, sai rao trong thiên hạ ai có cách gì lui được giặc dữ sẽ phong cho quyền cao chức trọng.

Yết Kiêu bèn tìm đến tâu vua rằng: *“Tôi tuy tài hèn sức yếu nhưng cũng quyết cho lũ chúng nó vào bụng cá”*. Vua hỏi: *“Nhà ngươi cần bao nhiêu người? bao nhiêu thuyền bè?”*. *“Tâu bệ hạ”* - ông đáp - *“Chỉ một mình tôi cũng có thể đương được với chúng nó”*. Nhà vua mừng lắm, liền phong cho ông làm Đô thống cầm thủy quân đánh giặc”.

(Nguồn: https//truyen-dan-gian/yet-kieu.html)

***\* Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng từ câu 1 đến câu 4:***

**Câu 1 (0.5 điểm).** Đoạn trích trên thuộc thể loại gì?

A. Truyện đồng thoại C. Truyện truyền thuyết

B. Truyện cổ tích D. Truyện ngắn

**Câu 2 (0.5 điểm).** Đoạn trích trên đã kể về sự việc nào?

A. Hoàn cảnh xuất hiện và thân thế của Yết Kiêu

B. Chiến công phi thường của Yếu Kiêu

C. Công trạng đánh giặc của Yếu Kiêu

D. Tài năng xuất chúng của Yếu Kiêu

**Câu 3 (0.5 điểm).** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

A. Miêu tả B. Tự sự

C. Biểu cảm D. Thuyết minh

**Câu 4 (0.5 điểm).** Nghĩa của từ *“kinh ngạc”*là:

1. hết sức sửng sốt, bất ngờ
2. rất kinh hoàng, lo lắng
3. cảm thấy chấn động, sợ hãi
4. rất băn khoăn, thắc mắc

**Câu 5 (0.5 điểm).** Cụm từ *“quyền cao chức trọng”* có nghĩa là gì?

A. Người có của ăn, của để, được mọi người kính trọng

B. Người có địa vị cao trong bộ máy quan lại xưa

C.Người giàu có nhưng không được lòng người

D.Người có uy tín, được mọi người tôn vinh.

**Câu 6 (0.5 điểm).** Dòng nào nêu chính xác nhất về nhân vật Yết Kiêu được gợi lên qua đoạn trích trên.

A. Yết Kiêu là người thích thể hiện tài năng của bản thân trước mọi người.

B. Yết Kiêu là người có phép lạ, được trâu thần hiển linh giúp đỡ.

C. Yết Kiêu là người có võ nghệ xuất chúng, không một ai dám đương địch.

D. Yết Kiêu là người có sức khỏe, tài năng hơn người, có tinh thần yêu nước.

**Câu 7 (1 điểm).** “Đối” trong từ “đối đầu” có nghĩa là đáp lại, ứng với. Hãy tìm 2 từ có yếu tố “đối” được dùng theo nghĩa như vậy.

**Câu 8 (1 điểm).** Chỉ ra một chi tiết kì ảo có trong đoạn trích trên liên quan đến nhân vật Yết Kiêu. Theo em chi tiết kì ảo trong truyện có ý nghĩa như thế nào?

**Câu 9 (1 điểm).** Từ câu nói của Yết Kiêu *“Tôi tuy tài hèn sức yếu nhưng cũng quyết cho lũ chúng nó vào bụng cá”*, em hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 3 đến 5 câu để trả lời cho câu hỏi: Để cống hiến, giúp ích cho cộng đồng em thấy bản thân mình cần phải làm gì?

**Phần II. Viết (4.0 điểm)**

Mỗi câu chuyện cổ tích là bài học giáo dục đạo đức, lối sống, đọc truyện cổ tích là việc chúng ta tiếp xúc với túi khôn của nhân loại. Em hãy đóng vai một nhân vật kể lại một câu chuyện cổ tích Việt Nam mà em yêu thích nhất.

*---------------- Hết ----------------*

***Chúc các em làm bài thi tốt!***

*Học sinh* ***không*** *được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN THANH TRÌ**  **TRƯỜNG THCS DUYÊN HÀ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học: 2023 – 2024  **Môn: Ngữ Văn 6**  Thời gian: 90 phút |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | 2 từ có yếu tố “đối” được dùng theo nghĩa đáp lại, ứng với là: đối thoại, đối ứng, đối kháng, đối sách, đối chất, đối chiếu,… | 1,0 |
| **8** | ***- Hs chỉ ra 1 chi tiết kì ảo****:* **0.5 điểm**  + Nhờ nhặt được và nuốt mấy cái lông trâu mà sức khỏe của Yết Kiêu vượt hẳn mọi người, không một ai dám đương địch.  + Mỗi lần ông lặn xuống biển bắt cá, người ta cứ tưởng như ông đi trên đất liền. Nhiều khi ông sống ở dưới nước luôn sáu bảy ngày mới lên.  ***- Ý nghĩa***: **0.5 điểm**  + Làm cho câu chuyện thêm lung linh, kì ảo; thể hiện trí tưởng tượng bay bổng của người xưa.  + Các chi tiết này nhằm “thần thánh hóa” năng lực chiến đấu tài giỏi của người anh hùng; tăng sự tôn kính, ngưỡng vọng với người đã được phong thần hóa thánh. | 1,0 |
| **9** | \* Hình thức: **0.25 điểm**  - Đoạn văn  - Dung lượng: 3 – 5 câu  \* Nội dung: **0.75 điểm**  Để cống hiến, giúp ích cho cộng đồng em thấy bản thân mình cần phải rèn luyện những phẩm chất, năng lực: *(Nêu tối thiểu 3 hành động)*  - Biết tự hào về lịch sử và truyền thống yêu nước của dân tộc.  - Có ước mơ, khát vọng cao đẹp.  - Cần phải rèn luyện phẩm chất: Dũng cảm, dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải.  - Chăm chỉ, tự chủ, sáng tạo trong học tập... | 1,0 |
| **II** | **VIẾT** | | **4** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.* | | 0.25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề.*  *- Đóng vai một nhân vật kể lại một trải một câu chuyện cổ tích Việt Nam mà em yêu thích.*  *- Sử dụng ngôi kể thứ nhất xưng tôi.* | | 0.25 |
| *c. Kể lại nội dung câu chuyện.*  **1. Mở bài:**  Đóng vai nhân vật để tự giới thiệu sơ lược về mình. | | 0.5 |
| **2. Thân bài:** Kể lại diễn biến của câu chuyện bằng cách bám sát truyện gốc.  - Xuất thân của nhân vật.  - Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện.  - Diễn biến chính các sự việc:  + Sự việc 1  + Sự việc 2  + Sự việc 3  +……..  - Nêu lên cảm xúc và suy nghĩ của nhân vật kể, sự việc, tình huống và ý nghĩa câu chuyện. | | 0.25  0.25  1.0  0.5 |
| **3. Kết bài**  Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện. | | 0.5 |
|  | *d. Chính tả ngữ pháp đảm bảo chuẩn chính tả ngữ pháp tiếng Việt.* | | 0.25 |
|  | *e. Sáng tạo: Cách kể linh hoạt, thể hiện cảm xúc chân thành, trải nghiệm có ý nghĩa sâu sắc.* | | 0.25 |